**Biểu mẫu kê khai năng lực tài chính của nhà thầu**

**KÊ KHAI NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA NHÀ THẦU**

\_\_\_\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

Tên nhà thầu: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Ghi tên đầy đủ của nhà thầu]*

**A. Tóm tắt các số liệu về tài chính** trong \_\_\_\_ năm tài chính gần đây *[Ghi số năm quy định]*.

Đơn vị tính: \_\_\_ *[Ghi loại tiền]*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung** | **Năm\_\_\_\_** | **Năm\_\_\_\_** | **Năm\_\_\_\_** |
| 1 | *Tổng tài sản* |  |  |  |
| 2 | *Tổng nợ phải trả* |  |  |  |
| 3 | *Tài sản ngắn hạn* |  |  |  |
| 4 | *Tổng nợ ngắn hạn* |  |  |  |
| 5 | *Doanh thu* |  |  |  |
| 6 | *Lợi nhuận trước thuế* |  |  |  |
| 7 | *Lợi nhuận sau thuế* |  |  |  |
| 8 | *Các nội dung khác (nếu có yêu cầu)* |  |  |  |

**B. Tài liệu gửi đính kèm** nhằm đối chứng với các số liệu mà nhà thầu kê khai, nhà thầu nộp Báo cáo tài chính và bản chụp được chứng thực của một trong các tài liệu sau:

1. Biên bản kiểm tra quyết toán thuế trong \_\_\_\_ năm tài chính gần đây*[Ghi số năm theo yêu cầu]*;

2. Tờ khai quyết toán thuế có xác nhận của cơ quan quản lý thuế hoặc tờ khai quyết toán thuế điện tử và tài liệu chứng minh thực hiện nghĩa vụ nộp thuế phù hợp với tờ khai trong \_\_\_\_\_ năm tài chính gần đây *[Ghi số năm theo yêu cầu]*;

3. Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nộp cả năm) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế trong \_\_\_\_\_\_ năm tài chính gần đây *[Ghi số năm theo yêu cầu]*;

4. Báo cáo kiểm toán.

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu***[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú: Trong trường hợp liên danh, yêu cầu từng thành viên trong liên danh kê khai theo Mẫu n